

# QUY TRÌNH CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM DỆT MAY THEO PHƯƠNG THỨC 7

*Kiểm tra hàm lượng Formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trên sản phẩm dệt may*

- 1. Cơ sở pháp lý** - Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007  
- Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006  
- Nghị định 127/2007/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.  
- Thông tư 28/2012/TT-BKHHCN Quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và thông tư sửa đổi 02/2017/TT-BKHHCN.

## **2. Chuẩn mực kiểm tra, đánh giá:**

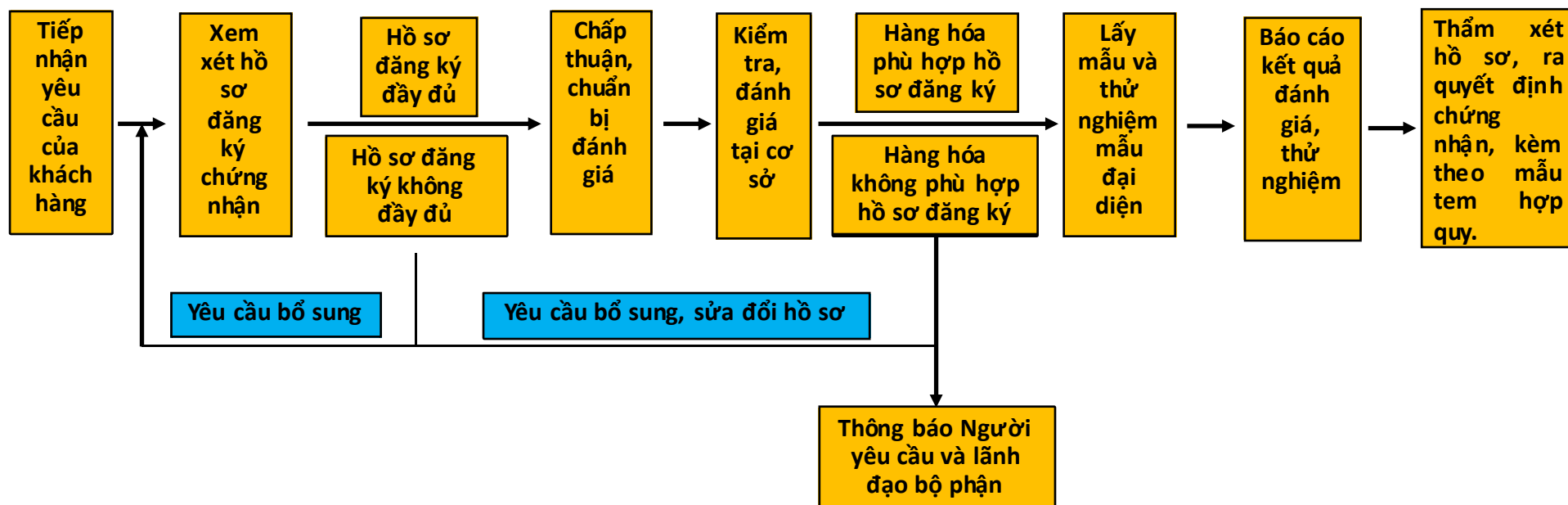
**Quy chuẩn quốc gia QCVN 01:2017/BCT ban hành kèm theo thông tư số 21/2017/TT-BCT ngày 23/10/2017 và có hiệu lực từ 01/5/2018 ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mức giới hạn hàm lượng Formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trong sản phẩm dệt may.**

## **2. Phương thức đánh giá:**

**Phương thức 7: thử nghiệm, đánh giá lô sản phẩm, hàng hóa (Quy định tại thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN)**

# QUY TRÌNH CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM DỆT MAY THEO PHƯƠNG THỨC 7

*Kiểm tra hàm lượng Formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trên sản phẩm dệt may*



# QUY TRÌNH CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM DỆT MAY THEO PHƯƠNG THỨC 7

*Kiểm tra hàm lượng Formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trên sản phẩm dệt may*

## **I. TIẾP NHẬN YÊU CẦU CỦA KHÁCH HÀNG:**

- a) Khách hàng sử dụng biểu mẫu HD-7.5CN/08-1/BM 1: Giấy đăng ký chứng nhận chất lượng sản phẩm dệt may (Biểu mẫu này khách hàng có thể download từ website: [www.fcc.com.vn](http://www.fcc.com.vn) hoặc liên lạc trực tiếp với Bộ phận giám định sản phẩm dệt may tại các khu vực để được cung cấp.
- b) Đề nghị khách hàng cung cấp các hồ sơ cần thiết nhằm tiến hành chứng nhận.
- c) Hồ sơ đăng ký chứng nhận:
  - ***Đối với lô hàng nhập khẩu:***
    - Giấy đăng ký chứng nhận chất lượng sản phẩm dệt may (đồng thời là hợp đồng)
    - Hợp đồng lô hàng (Contract)
    - Hóa đơn lô hàng (Invoice)
    - Danh sách đóng gói (Packing list)
    - Vận đơn (Bill of lading)
    - Tờ khai Hải quan
    - Danh mục hàng hóa (ghi rõ số lượng, mã số của từng lô hàng).
  - ***Đối với lô hàng sản xuất trong nước:***
    - Giấy đăng ký chứng nhận chất lượng sản phẩm dệt may (đồng thời là hợp đồng)
    - Danh mục hàng hóa (ghi rõ số lượng, chủng loại, đặc tính của từng mặt hàng trong lô sản phẩm/hàng hóa đăng ký chứng nhận).
    - Phiếu xuất/nhập kho hoặc tài liệu tương đương.

# QUY TRÌNH CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM DỆT MAY THEO PHƯƠNG THỨC 7

*Kiểm tra hàm lượng Formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trên sản phẩm dệt may*

## **II. XEM XÉT HỒ SƠ ĐĂNG KÝ CHỨNG NHẬN:**

- a) Bộ phận nghiệp vụ giám định sản phẩm dệt may xem xét tính đầy đủ, đúng đắn của Hồ sơ đăng ký kiểm tra chứng nhận do khách hàng cung cấp. Thông báo cho khách hàng bổ sung các hồ sơ còn thiếu.  
Sử dụng biểu mẫu HD-7.5CN/08-1/BM2 - Phiếu tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ.
- b) Khi hồ sơ đã hợp lệ, xác nhận chấp thuận yêu cầu vào Giấy đăng ký chứng nhận.

# QUY TRÌNH CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM DỆT MAY THEO PHƯƠNG THỨC 7

*Kiểm tra hàm lượng Formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trên sản phẩm dệt may*

## **III. CHUẨN BỊ ĐÁNH GIÁ:**

a) Cấp Job, phân công, chuẩn bị biểu mẫu, dụng cụ và vật tư phục vụ lấy mẫu lấy mẫu.

- Sử dụng biểu mẫu HD-7.5CN/08-1/BM3 - Phân công công việc.
- Phụ lục 4: Hướng dẫn lấy mẫu.
- Các biểu mẫu cần chuẩn bị:
  - HD 7.5CN/08-1/BM4 Biên bản kiểm tra hàng hóa và lấy mẫu
  - HD 7.5CN/08-1/BM5 Biên bản thông báo sự không phù hợp
  - HD 7.5CN/08-1/BM6 Etyket
  - HD 7.5CN/08/BM6a Phiếu mã hóa mẫu
  - HD 7.5CN/08/BM6b Tem mẫu

# QUY TRÌNH CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM DỆT MAY THEO PHƯƠNG THỨC 7

*Kiểm tra hàm lượng Formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trên sản phẩm dệt may*

## **IV. KIỂM TRA HỒ SƠ, ĐÁNH GIÁ TẠI CƠ SỞ:**

### **a) Kiểm tra hồ sơ:**

- Kiểm tra sự phù hợp và thống nhất về thông tin lô hàng trong các hồ sơ đăng ký khách hàng gửi.
- Kiểm tra tính đầy đủ của các hồ sơ và biểu mẫu cần thiết phục vụ đánh giá tại cơ sở.
- Kiểm tra tính đầy đủ các dụng cụ và vật tư cần thiết phục vụ lấy mẫu tại cơ sở.



**Được thực hiện bởi CGĐG trưởng đoàn/Người được phân công.**

### **b) Đánh giá tại cơ sở:**

- CGĐG trưởng đoàn giới thiệu đoàn đánh giá, thông báo phương pháp đánh giá, các cam kết đối với khách hàng.
- Kiểm tra thực tế hàng hóa sơ với hồ sơ đăng ký chứng nhận. Thông báo khi có sự không phù hợp giữa hồ sơ đăng ký và thực tế hàng hóa.
- Lấy mẫu theo hướng dẫn và phân công công việc.
- Ghi biên bản lấy mẫu, mã hóa mẫu và chuyển về Phòng thử nghiệm đã đăng ký lĩnh vực hoạt động theo nghị định 107/NĐ-CP.
- Đoàn đánh giá trao đổi các thông tin thu thập trong quá trình đánh giá.
- CGĐG trưởng đoàn thông báo kết quả cuộc đánh giá, điều kiện cấp chứng nhận.
- Kết thúc đánh giá tại cơ sở, bàn giao hồ sơ về bộ phận nghiệp vụ.

### **c) Comment:**

# QUY TRÌNH CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM DỆT MAY THEO PHƯƠNG THỨC 7

*Kiểm tra hàm lượng Formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trên sản phẩm dệt may*

## **IV. THẨM XÉT HỒ SƠ, LẬP THÔNG BÁO CHỨNG NHẬN, HOÀN TẤT DỊCH VỤ:**

### ***a) Thẩm xét hồ sơ:***

- Kiểm tra tính đúng đắn của hồ sơ đánh giá. Đánh giá kết quả mẫu thử nghiệm, đối chiếu với chuẩn mực.
- Kết luận vào Bản phê duyệt kết quả.

### ***b) Lập thông báo kết quả chứng nhận:***

- Căn cứ trên kết thẩm xét hồ sơ, ban hành Giấy chứng nhận lô sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn-quy chuẩn kỹ thuật kèm theo mẫu tem hợp quy.

### ***c) Hoàn tất dịch vụ:***

Ký, đóng dấu tư cách pháp nhân, chuyển giao Giấy chứng nhận cho khách hàng, hoàn tất hồ sơ dịch vụ.

# QUY TRÌNH CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM DỆT MAY THEO PHƯƠNG THỨC 7

*Kiểm tra hàm lượng Formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trên sản phẩm dệt may*

## V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO:

Hàng quý báo cáo Bộ công thương kết quả đánh giá chứng nhận về chất lượng sản phẩm, hàng hóa dệt may vào trước ngày 15 của tháng đầu tiên của quý kế tiếp hoặc báo cáo Bộ công thương trong trường hợp đột xuất, khi có yêu cầu.



# QUY TRÌNH CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM DỆT MAY THEO PHƯƠNG THỨC 7

*Kiểm tra hàm lượng Formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trên sản phẩm dệt may*

## **PHỤ LỤC 4: Hướng dẫn lấy mẫu và bảo quản mẫu sản phẩm dệt may**

- Liệt kê chi tiết các biểu mẫu, vật tư dụng cụ cần thiết cho quá trình lấy mẫu. Quy định cách thức lấy mẫu cho các sản phẩm khác nhau cũng như số lượng, quy cách lấy mẫu.
- Cách thức mã hóa mẫu gửi thử nghiệm.
- Thời gian lưu mẫu đối với sản phẩm dệt may.

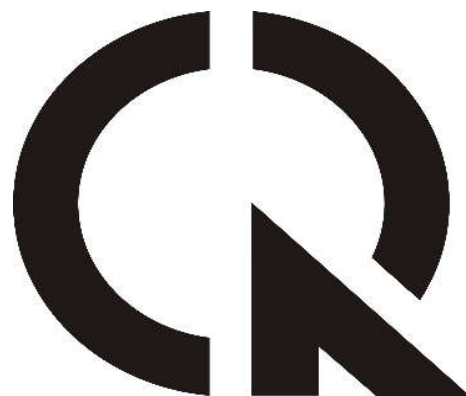
# QUY TRÌNH CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM DỆT MAY THEO PHƯƠNG THỨC 7

*Kiểm tra hàm lượng Formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trên sản phẩm dệt may*

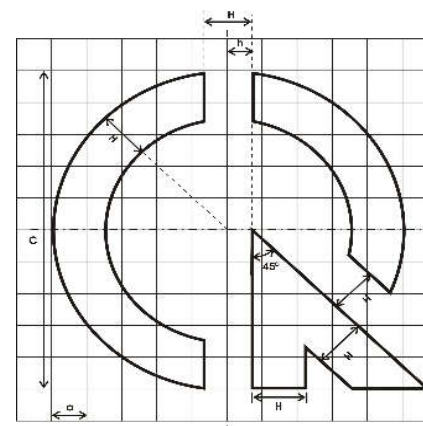
## PHỤ LỤC 6: Hướng dẫn sử dụng dấu hiệu chứng nhận hợp quy

### 1. Về hình dạng và kích thước của dấu hợp quy (CR)

Hình dạng và kích thước dấu hợp quy (CR) được quy định tại Phụ lục 1, thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học Công nghệ.



Chú thích:  $H = 1,5 a$



$h = 0,5 H$ ,

$C = 7,5 H$

# QUY TRÌNH CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM DỆT MAY THEO PHƯƠNG THỨC 7

*Kiểm tra hàm lượng Formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trên sản phẩm dệt may*

## PHỤ LỤC 6: Hướng dẫn sử dụng dấu hiệu chứng nhận hợp quy

### 2. Dấu hợp quy của FCC đối với dịch vụ chứng nhận sản phẩm dệt may theo phương thức 7

Dấu hợp quy dịch vụ chứng nhận chất lượng sản phẩm dệt may theo phương thức 7 được trình bày như sau:



#### **Trong đó:**

X : là mã số doanh nghiệp đăng ký chứng nhận hợp quy (mã số thuế).

Y : là số vận đơn đối với sản phẩm nhập khẩu hoặc mã số quản lý lô hàng của doanh nghiệp đối với sản xuất trong nước.

Z : mã số chỉ định tổ chức chứng nhận FCC.

A : mã số quản lý của FCC:

aa : Năm cấp chứng nhận;

bb : Nơi cấp chứng nhận;

cc : Loại sản phẩm (sản phẩm dệt may ký hiệu là DM);

dddd : Số thứ tự giấy chứng nhận.



# CÔNG TY CP GIÁM ĐỊNH VÀ KHỬ TRÙNG FCC

FCC Control and Fumigation Joint stock Company

